

Số: **908** /QĐ-ĐHTN

Thái Nguyên, ngày **19** tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về liên kết đào tạo trình độ đại học
hình thức vừa làm vừa học của Đại học Thái Nguyên**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/04/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20/03/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT- BGDĐT ngày 15/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về liên kết đào tạo trình độ đại học;

Xét đề nghị của Trưởng ban Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về liên kết đào tạo trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học của Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng của Đại học Thái Nguyên, Thủ trưởng các cơ sở giáo dục đại học thành viên và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *Trần*

- Như Điều 3;
- Giám đốc (để b/c);
- Website;
- Lưu: VT, Ban Đào tạo.

**KT. GIÁM ĐỐC,
PHÓ GIÁM ĐỐC**



PGS.TS. Trần Viết Khanh

QUY ĐỊNH

Về liên kết đào tạo trình độ đại học
hình thức vừa làm vừa học của Đại học Thái Nguyên
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **908** /QĐ-ĐHTN ngày **19** /5/2017
của Giám đốc đại học Thái Nguyên)

Chương I **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về hoạt động liên kết đào tạo trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học (VLVH) của Đại học Thái Nguyên (ĐHTN).

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học thành viên, các Khoa trực thuộc ĐHTN và phân hiệu ĐHTN tại tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động liên kết đào tạo trình độ đại học hình thức VLVH của ĐHTN.

3. Quy định này không áp dụng đối với các trường hợp sau:

- a) Liên kết đào tạo có yếu tố nước ngoài;
- b) Liên kết đào tạo theo hình thức đào tạo từ xa.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này các từ ngữ được hiểu như sau:

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo là các cơ sở được nêu tại Khoản 2, Điều 1 của Quy định này chịu trách nhiệm tổ chức quá trình đào tạo, bao gồm: liên kết đào tạo; tuyển sinh; tổ chức đào tạo; đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; công nhận kết quả học tập, rèn luyện và cấp bằng tốt nghiệp.

2. Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo là cơ sở giáo dục đại học trực tiếp tham gia liên kết đào tạo với vai trò phối hợp với cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo trong quản lý, giảng dạy một số học phần của chương trình đào tạo và đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

3. Cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo là cơ sở giáo dục trực tiếp tham gia phối hợp với các cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo trong việc quản lý và đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

4. Liên kết đào tạo là sự phối hợp giữa các cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo với cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo hoặc cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo để tổ chức thực hiện chương trình đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp theo hình thức VLVH.

Điều 3. Mục đích, hình thức của liên kết đào tạo

1. Liên kết đào tạo nhằm thực hiện chủ trương đào tạo theo nhu cầu xã hội; huy động tiềm năng của các cơ sở giáo dục đại học và các nguồn lực khác để đào tạo nguồn nhân lực phục vụ trực tiếp cho nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương và vùng miền.

2. Liên kết đào tạo được tổ chức theo 2 hình thức sau:

a) Liên kết phối hợp đào tạo: Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo tham gia giảng dạy một phần chương trình đào tạo, phối hợp quản lý quá trình đào tạo và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện liên kết đào tạo;

b) Liên kết đặt lớp đào tạo: Cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo không tham gia giảng dạy, chỉ phối hợp quản lý và đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện liên kết đào tạo.

Điều 4. Đối tượng tham gia liên kết đào tạo

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo là các đại học, học viện, trường đại học, kể cả các trường đại học thành viên của đại học quốc gia, đại học vùng.

2. Cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo gồm: cơ sở giáo dục đại học; cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trường của cơ quan nhà nước; trường của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; trường của lực lượng vũ trang nhân dân; trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh.

Điều 5. Địa điểm đặt lớp

Các lớp liên kết đào tạo phải đặt tại cơ sở chính của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo, hoặc cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo (trường hợp cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo không đáp ứng được yêu cầu về thực hành, thí nghiệm theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 10 của Quy định này).

Chương II ĐIỀU KIỆN, HỒ SƠ VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH THỰC HIỆN LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Điều 6. Điều kiện thực hiện liên kết đào tạo

1. Đối với các cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo thực hiện liên kết đào tạo

a) Có văn bản đề nghị thực hiện liên kết đào tạo của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), trong đó nêu rõ ngành đề nghị liên kết đào tạo, chỉ tiêu tuyển sinh, trình độ đào tạo; hoặc có văn bản đề nghị thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, trong đó nêu rõ các điều kiện đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo theo quy định tại Khoản 2 Điều này đối với việc liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục trực thuộc;

b) Đã có quyết định cho phép mở ngành đào tạo hệ chính quy trình độ đại học và đã tuyển sinh tối thiểu 02 khoá đối với ngành dự kiến liên kết đào tạo;

c) Đã công bố công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo, tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp tìm được việc làm sau 12 tháng đối với ngành dự kiến liên kết đào tạo của khoá tốt nghiệp gần nhất;

d) Đối với hình thức liên kết phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo phải có đội ngũ giảng viên cơ hữu giảng dạy tối thiểu 70% nội dung, khối lượng chương trình đào tạo;

Đối với hình thức liên kết đặt lớp đào tạo, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo phải có đội ngũ giảng viên cơ hữu giảng dạy 100% nội dung, khối lượng chương trình đào tạo;

đ) Chỉ tiêu tuyển sinh dành cho các chương trình liên kết đào tạo nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh VLVH hằng năm của cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo;

e) Không vi phạm các quy định hiện hành về xác định chỉ tiêu, tuyển sinh, tổ chức quản lý đào tạo và các quy định khác có liên quan đến hoạt động đào tạo trong thời hạn 03 năm tính đến ngày thực hiện liên kết đào tạo;

g) Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo tại cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo dưới sự giám sát của ĐHTN.

2. Đối với cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo và cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo:

a) Đảm bảo các yêu cầu về môi trường sư phạm để thực hiện hoạt động đào tạo, an toàn cho người học, người dạy;

b) Có bộ phận chuyên trách quản lý đào tạo, nhân viên thư viện, nhân viên hướng dẫn thực hành; có quy định cụ thể về quản lý hoạt động giảng dạy, học tập;

c) Có thư viện, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; có phòng nghỉ giữa giờ cho giảng viên và phòng sinh hoạt chung cho sinh viên;

d) Có diện tích sàn xây dựng tối thiểu $2m^2$ /sinh viên trực tiếp phục vụ đào tạo thuộc sở hữu của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo;

đ) Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo chỉ được tham gia giảng dạy tối đa 30% nội dung chương trình đào tạo nếu cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo có yêu cầu, đồng thời phải bố trí cho giảng viên tham gia giảng dạy sinh hoạt chuyên môn với cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo.

Điều 7. Hồ sơ đăng ký thực hiện liên kết đào tạo

Hồ sơ đăng ký mở lớp liên kết đào tạo do các cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo báo cáo ĐHTN quyết định gồm:

1. Tờ trình về việc mở lớp liên kết đào tạo của cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo.

2. Văn bản đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc văn bản đề nghị thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (đối với liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng).

3. Văn bản đề nghị của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo hoặc cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo.

4. Danh sách giảng viên cơ hữu tham gia giảng dạy và cán bộ quản lý (Phụ lục 1); cơ sở vật chất (Phụ lục 2).

5. Biên bản thẩm định các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo tại cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo tại Điểm g Khoản 1 Điều 6 của Quy định này và các văn bản khác có liên quan đến hoạt động liên kết đào tạo.

6. Minh chứng về tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định, trình tự và thủ tục thực hiện liên kết đào tạo

1. Thẩm quyền quyết định thực hiện liên kết đào tạo:

Giám đốc ĐHTN quyết định thực hiện liên kết đào tạo trình độ đại học đối với các cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo khi đảm bảo đủ các điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy định này.

2. Trình tự và thủ tục đăng ký thực hiện liên kết đào tạo:

a) Đối với những ngành tuyển sinh lần đầu tại một đơn vị liên kết đào tạo, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo xây dựng hồ sơ theo quy định tại Điều 7 của Quy định này và gửi 01 bộ về ĐHTN để ĐHTN xem xét và cho phép thực hiện liên kết đào tạo với chỉ tiêu cụ thể;

b) Đối với những ngành tuyển sinh từ lần thứ hai trở đi với cùng một đơn vị liên kết đào tạo, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo xây dựng hồ sơ theo quy định tại Khoản 1,2,3 Điều 7 của Quy định này;

c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, ĐHTN ra văn bản cho phép thực hiện liên kết đào tạo hoặc có văn bản không đồng ý cho thực hiện liên kết đào tạo.

Chương III QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Điều 9. Quyền của các bên tham gia liên kết đào tạo

1. Thống nhất mức thu lệ phí tuyển sinh và học phí theo quy định.

2. Chủ động thoả thuận hợp đồng thực hiện liên kết đào tạo.

Điều 10. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết đào tạo

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo:

a) Lập hồ sơ đăng ký thực hiện liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 7 của Quy định này và trình ĐHTN quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo theo quy định tại Điều 8 của Quy định này;

b) Đảm bảo thực hiện đúng nội dung và thời gian quy định của chương trình đào tạo; cùng với cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo chuẩn bị đủ giáo trình, tài liệu tham khảo, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành; bố trí đội ngũ giảng viên và lựa chọn giảng viên đủ tiêu chuẩn của cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo tham gia giảng dạy, tham gia sinh hoạt chuyên môn; xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo; tổ chức tuyển sinh, ra đề, chấm thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện; xét công nhận kết quả học tập và cấp bằng tốt nghiệp cho người học theo đúng các quy định hiện hành;

c) Trong quá trình đào tạo, nếu cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở đặt lớp đào tạo không đáp ứng được yêu cầu về thực hành, thí nghiệm theo quy định của chương trình đào tạo thì chuyển sinh viên về cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo để tổ chức đào tạo các học phần thực hành, thí nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo.

2. Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo có trách nhiệm cùng cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất thực hiện liên kết đào tạo, đề xuất cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo bổ sung vào chương trình đào tạo những nội dung phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động, nguồn nhân lực của địa phương; cử người đủ tiêu chuẩn tham gia quản lý, giảng dạy, hướng dẫn sinh viên thực hành, thực tập, thảo luận theo thoả thuận.

3. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo chịu trách nhiệm thoả thuận và thực hiện nội dung đã thoả thuận theo Quy định này, theo Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học và theo các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

4. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện các cam kết theo thoả thuận đã ký kết; phối hợp, theo dõi, kiểm tra thực hiện các quy chế về tuyển sinh, đào tạo; quản lý quá trình dạy học đảm bảo chất lượng đào tạo; đảm bảo quyền lợi cho người dạy, người học trong suốt quá trình thực hiện liên kết đào tạo.

5. Các trách nhiệm và quyền hạn cụ thể khác của các bên tham gia liên kết đào tạo được ghi rõ trong hợp đồng liên kết đào tạo.

Chương IV **CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ LƯU TRỮ HỒ SƠ**

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Trong thời gian 30 ngày, sau khi ký quyết định công nhận thí sinh trúng tuyển, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo gửi báo cáo ĐHTN và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo hoặc cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo về tình hình tuyển sinh (số lượng thí sinh dự tuyển, số lượng thí sinh trúng tuyển, ngành đào tạo, địa điểm đào tạo).

2. Trước 31 tháng 12 hằng năm, cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo báo cáo về tình hình hoạt động liên kết đào tạo của các cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo, ĐHTN tổng hợp và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo

Điều 12. Lưu trữ

1. Cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo, cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo cùng cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo lập hồ sơ liên kết đào tạo, thực hiện công tác lưu trữ theo các quy định về lưu trữ và theo Quy chế đào tạo VLVH trình độ đại học hiện hành.

2. Hồ sơ lưu trữ thực hiện liên kết đào tạo gồm các văn bản sau:

- a) Các văn bản trong hồ sơ đăng ký thực hiện liên kết đào tạo;
- b) Quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 của Quy định này;
- c) Văn bản thoả thuận liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo và cơ sở giáo dục phối hợp đào tạo hoặc cơ sở giáo dục đặt lớp đào tạo;
- d) Hồ sơ quản lý khoá đào tạo theo Quy chế đào tạo VLVH trình độ đại học hiện hành.

Chương V

THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Thanh tra, kiểm tra

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo thực hiện tự kiểm tra, thanh tra các hoạt động liên kết đào tạo theo quy định và chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan có thẩm quyền.

2. ĐHTN thực hiện kiểm tra, thanh tra các hoạt động liên kết đào tạo theo quy định và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 14. Xử lý vi phạm

1. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo bị xử lý khi vi phạm một trong những quy định sau về liên kết đào tạo:

- a) Thực hiện liên kết đào tạo khi chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 6 của Quy định này;
- b) Tuyển sinh vượt quá chỉ tiêu theo quy định;
- c) Đặt lớp đào tạo không đúng địa điểm quy định;
- d) Chưa có Quyết định cho phép thực hiện liên kết đào tạo của cơ quan có thẩm quyền.

2. Cơ sở giáo dục chủ trì đào tạo vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này sẽ bị xử lý theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục và các quy định khác của pháp luật có liên quan; những cá nhân có trách nhiệm liên quan sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành.

3. Việc xử lý các vi phạm về tuyển sinh, đào tạo trong hoạt động liên kết đào tạo được thực hiện theo các quy định hiện hành của Quy chế đào tạo VLVH trình độ đại học.

Điều 15. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với các khoá tuyển sinh liên kết đào tạo trình độ đại học trước thời điểm Quy định này có hiệu lực, các cơ sở giáo dục thực hiện liên kết đào tạo theo Quyết định số 42/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 28 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định liên kết đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

2. Đối với khoá tuyển sinh VLVH trình độ đại học từ ngày Quy định này có hiệu lực thì thực hiện theo Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị phản ánh về Ban Đào tạo – ĐHTN để tổng hợp, báo cáo Giám đốc ĐHTN xem xét, quyết định./.



PGS/TS. Trần Viết Khanh

Phụ lục 1
(Kèm theo Quyết định số: 902 /ĐHTN ngày 19/5/2017
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU GIẢNG DẠY VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ
Ngành/chuyên ngành: Thời
gian đào tạo: Địa điểm
đặt lớp:

1. Giảng viên cơ hữu của cơ sở chủ trì đào tạo (theo thứ tự từng môn)

TT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Giảng dạy môn/học phần	Ghi chú
1						
2						
3						
..						

2. Giảng viên cơ hữu của cơ sở phối hợp đào tạo (theo thứ tự từng môn)

TT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Giảng dạy môn/học phần	Ghi chú
1						
2						
3						
..						

3. Cán bộ quản lý tại cơ sở phối hợp hoặc đặt lớp đào tạo (theo thứ tự từng môn)

TT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ / chức danh	Công việc quản lý	Đơn vị công tác
1						
2						
..						

....., ngày tháng năm 20.....

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ sở chủ trì đào tạo
(ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2
(Kèm theo Quyết định số: 908 /ĐHTN ngày 19/5/2017
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CƠ SỞ VẬT CHẤT
(Tại địa điểm đặt lớp)

Ngành/chuyên ngành:

Thời gian đào tạo:

Địa điểm đặt lớp:

1. Phòng học, thực hành và các loại thiết bị, máy móc hiện có:

TT	Tên loại	Đơn vị tính	Số lượng/ diện tích	Ghi chú
1	Phòng học lý thuyết			
			
2	Phòng máy vi tính			
	Số lượng máy tính/phòng.....			
3	Phòng học đa năng			
	- Máy			
4	Phòng thực hành			
	- Máy.....			

2. Cơ sở thực hành, thực tập (Đơn vị tính là: xưởng, vườn, trạm, trại, sân bãi..)

TT	Cơ sở thực hành, thực tập	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1				
2				
..				

3. Thư viện và học liệu (giáo trình, sách, tài liệu tham khảo, phần mềm máy tính..)

.....

4. Phòng nghỉ giảng viên:

5. Phòng sinh hoạt chung của sinh viên:

6. Các điều kiện khác:

....., ngày tháng năm 20....

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng cơ sở chủ trì đào tạo
(ký tên, đóng dấu)

ĐÀO TẠO